

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ GIANG
Số: 19/2020/QĐST-
HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

B, ngày 23 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Thôn Nà N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng H; Sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Thôn Nà N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26; Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Hồng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Hồng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Nguyễn Duy Q, 13/9/2014. Anh Nguyễn Văn T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Duy Q mỗi tháng là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Hồng H là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng nuôi con hằng tháng.

Sau khi ly hôn Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: tự thoả thuận không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) anh Nguyễn Văn T đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Giang, theo biên lai số 07141 ngày 02 tháng 6 năm 2020. Chị Nguyễn Thị Hồng H không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự . Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện;
- UBND xã Yên Đ;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Thuận